

BÀI 5. CÁC THAO TÁC CƠ BẢN TRÊN BẢNG

Câu 1: Cập nhật dữ liệu là:

- A. Thay đổi dữ liệu trong các bảng
- B. Thay đổi dữ liệu trong các bảng gồm: thêm bản ghi mới, chỉnh sửa, xóa bản ghi
- C. Thay đổi cấu trúc của bảng
- D. Thay đổi cách hiển thị dữ liệu trong bảng

Câu 2: Trong khi nhập dữ liệu cho bảng, muốn chèn thêm một bản ghi mới, ta thực hiện : Insert →

- A. Record
- B. New Rows
- C. Rows
- D. New Record

Câu 3: Để xóa một bản ghi ta thực hiện thao tác nào sau đây?

- A. Chọn Insert → Delete Record rồi chọn Yes.
- B. Nháy  trên thanh công cụ rồi chọn Yes.
- C. Nháy  trên thanh công cụ rồi chọn Yes.
- D. Cả A và B đều đúng.

Câu 4: Để sắp xếp dữ liệu trường nào đó giảm dần ta chọn biểu tượng nào sau đây?

- A. Biểu tượng  . B. Biểu tượng  C. Biểu tượng  D. Biểu tượng 

Câu 5: Bảng đã được hiển thị ở chế độ trang dữ liệu, với một trường đã chọn, muốn sắp xếp các bản ghi theo thứ tự tăng, thao tác thực hiện lệnh nào sau đây là đúng?

- A. Record/Sort/Sort Descending
- B. Insert/New Record
- C. Edit/ Sort Ascending
- D. Record/Sort/Sort Ascending

Câu 6: Khẳng định nào sau đây là sai?

- A. Lọc là một công cụ của hệ QT CSDL cho phép tìm ra những bản ghi thỏa mãn một số điều kiện nào đó phục vụ tìm kiếm
- B. Lọc tìm được các bản ghi trong nhiều bảng thỏa mãn với điều kiện lọc
- C. Sử dụng lọc theo ô dữ liệu đang chọn để tìm nhanh các bản ghi có dữ liệu trùng với ô đang chọn
- D. Sử dụng lọc theo mẫu để tìm các bản ghi thỏa mãn các tiêu chí phức tạp

Câu 7: Cho các thao tác sau:

(1) Nháy nút 

(2) Nháy nút 

(3) Chọn ô có dữ liệu cần lọc

Trình tự các thao tác để thực hiện được việc lọc theo ô dữ liệu đang chọn là:

A. (3) → (1) → (2)

B. (3) → (2) → (1)

C. (3) → (1)

D. (3) → (2)

Câu 8: Cho các thao tác sau:

(1) Nháy nút 

(2) Nháy nút 

(3) Nhập điều kiện lọc vào từng trường tương ứng theo mẫu

Trình tự các thao tác để thực hiện được việc lọc theo mẫu là:

A. (2) → (3) → (1)

B. (3) → (2) → (1)

C. (1) → (2) → (3)

D. (1) → (3) → (2)

Câu 9: Để lọc ra danh sách học sinh “Nam” trong lớp, ta thực hiện:

A. Trên trường (Giới Tính) ta nháy nút 

B. Nháy nút  , rồi gõ vào chữ (“Nam”) trên trường (Giới Tính), sau đó nháy nút 

C. Trên trường (Giới Tính) ta click chuột vào một ô có giá trị là (Nam), rồi nháy nút 

D. Cả B và C đều đúng

Câu 10: Trong Access, muốn in dữ liệu ra giấy, ta thực hiện

A. Edit – Print

B. File – Print

C. Windows – Print

D. Tools – Print